

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/DS-ST

Ngày: 19-03-2020

V/v: “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Anh Tài

2. Bà Trương Thị Hồng Xuân

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Văn Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Dương Thị Hiên – Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 03 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019 về: “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST- DS ngày 03 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Vũ Thị H ; Sinh năm: 1966

Địa chỉ: Thôn Yên Thanh, xã Thạch B, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị N; Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn Yên Thanh, xã Thạch B, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/12/2019, tại bản tự khai ngày 31/12/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Vũ Thị H trình bày: Bà và chị Hoàng Thị N là chị em dâu trong nhà tuy Nhiên tình cảm chị không được tốt, hai gia đình thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Vào 9h30 ngày 22/3/2019, khi bà đang đi chợ Yên Dạ xã Thạch B thì có gặp chị N, giữa hai bên xảy ra cãi cọ sau đó xảy ra xô sát và chị N đánh bà khiến bà bị thương 2% thương tích. Bà đã báo cáo sự việc lên công an huyện Thạch Thành nhưng công an huyện Thạch Thành xác định hành vi của chị N chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định của Bộ luật hình sự nên chỉ xử phạt hành chính đối với

chị N và hướng dẫn bà làm đơn khởi kiện vụ án dân sự tại Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành để yêu cầu chị N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà. Từ khi bị chị N đánh gây thương tích thì chị N chưa bồi thường cho bà bất cứ khoản tiền nào. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị N phải bồi thường các khoản sau:

1. Tiền thuê xe đi điều trị và tiền xe đi giám định là 1.200.000đ
2. Tiền thuốc theo chỉ định của bác sỹ là 1.200.000đ;
3. Tiền chụp cắt lớp và chụp chiếu là 850.000đ;
4. Tiền thu nhập bị mất trong 07 ngày nằm viện là 200.000đ/1 ngày, khoản này bằng $7 \times 200.000đ = 1.400.000đ$;
5. Tiền công người chăm sóc trong 07 ngày nằm viện là 200.000đ/1 ngày, khoản này bằng $7 \times 200.000đ = 1.400.000đ$;
6. Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện là 10.000.000đ;
7. Tiền tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở, khoản này bằng $10 \times 1.490.000đ = 14.900.000đ$

*Tổng số tiền bà yêu cầu chị N phải bồi thường là 30.950.000đ (Ba mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản tự khai ngày 19/12/2019, biên bản lấy lời khai 20/12/2019 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị Hoàng Thị N trình bày: Vào hồi 9h45 ngày 22/03/2019, khi chị đang bán hàng ở chợ Yên Dạ thì bà Vũ Thị H đứng trước quầy hàng của chị và cứ chửi bới vu vơ. Sau đó, chị có chửi lại thì giữa hai bên đã xảy ra cãi cọ, bà H có thách thức chị đánh bà ấy. Do quá bức xúc nên chị đã tát bà H một cái thì bà H quay lại quầy hàng thuốc Lào gần đó cầm Điều cây đập vào vai trái của chị một cái. Khi bà H vung Điều lên đánh tiếp thì chị đỡ được thì bà H cào cấu, giúm tóc và giật vòng tai của chị làm chị chảy máu. Do đau quá nên chị vật bà H xuống đất và ngồi trện ngang bụng của bà H còn bà H thì nằm dưới và vẫn giúm tóc của chị nên chị đấm cho bà H một cái. Sau đó hai bên được mọi người can ngăn nên chị dừng lại nhưng bà H vẫn cố tiếp tục xông vào đánh chị nhưng không đánh được, sau đó cả hai cùng về nhà. Nay bà H yêu cầu chị phải bồi thường, chị chỉ đồng ý hỗ trợ cho bà H tiền thuốc men theo hóa đơn của bệnh viện, còn lại những khoản khác chị không chấp nhận.

Tại Thông báo số 1282/TB-CSĐT ngày 27/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành “ Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm” đã kết luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được thì có căn cứ xác định có sự việc xô xát, đánh nhau giữa bà Vũ Thị H và chị Hoàng Thị N ngày 22/3/2019. Thương tích tổn hại 2% sức khỏe của của bà Vũ Thị H là do Hoàng Thị N gây nên. Tuy nhiên, không có căn cứ xác định thương tích trên là do Hoàng Thị N dùng hung khí (là điều cây) gây nên. Vì vậy không có căn cứ xác định hành vi của Hoàng Thị N cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự, cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thành kết thúc xác minh tố giác, ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và tiến hành xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0052011/QĐ-XPHC ngày 18/12/2019 của Công an huyện Thạch Thành đã xử phạt Hoàng Thị N số tiền

2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác.

*Phân tranh tụng tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn là chị N không nhất trí với bất cứ khoản nào mà Nguyên đơn là bà H yêu cầu do bà H chửi bới chị trước và thách thức chị đánh bà N nên chị tát bà sau khi tát thì bà H có dùng điều cày đánh chị vào vai và cào cấu chị chảy máu nhiều chỗ nhưng chị không đi khám và điều trị, chỉ điều trị ở nhà. Chỉ chấp nhận tiền thuốc có hóa đơn của bệnh viện mà bà H xuất trình. Đối với tiền công người chăm sóc tại bệnh viện chị trình bày do bà H vẫn về nhà làm việc bình thường, có hàng xóm và mọi người nhìn thấy nên chị không chấp nhận những yêu cầu mà bà H đưa ra. Đề nghị tòa án giải quyết theo pháp luật.

-Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án và HĐXX trong quá trình giải quyết vụ án tuân theo đúng quy định của pháp luật. Về yêu cầu bồi thường của bà N đại diện VKS đề nghị HĐXX chấp nhận những khoản chi phí hợp lý như sau : Tiền thuê xe đi điều trị và tiền xe đi giám định là 500.000đ; Tiền thuốc theo chỉ định của bác sỹ là 1.200.000đ; Tiền chụp cắt lớp và chụp chiếu là 850.000đ; Tiền thu nhập bị mất trong 07 ngày nằm viện là 200.000đ/1 ngày, khoản này bằng $7 \times 200.000đ = 1.400.000đ$; Tiền công người chăm sóc trong 07 ngày nằm viện là 200.000đ/1 ngày, khoản này bằng $7 \times 200.000đ = 1.400.000đ$; Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện là 2.000.000đ; Tiền tổn thất về tinh thần là 02 tháng lương cơ sở, khoản này bằng $02 \times 1.490.000đ = 2.980.000đ$

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bà Vũ Thị H yêu cầu chị Hoàng Thị N bồi thường thiệt hại về sức khỏe do hành vi gây thương tích của chị N gây ra cho mình. Đây là quan hệ tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 6 Điều 26 BLTTDS.

[2]. Quá trình giải quyết vụ án, do các bên đương sự không thống nhất được mức bồi thường thiệt hại nên Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ bằng biện pháp lấy lời khai của đương sự theo quy định tại Điều 98 BLTTDS và Yêu cầu Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Thạch Thành cung cấp bản sao hồ sơ vụ án theo quy định tại Điều 106 BLTTDS. Đây là những biện pháp thu thập chứng cứ do Tòa án tiến hành nên căn cứ khoản 2 Điều 21 BLTTDS, Điều 27 Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/8/2016, TAND huyện Thạch Thành thông báo cho VKSND huyện Thạch Thành biết để thực hiện chức năng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung: Theo Thông báo số 1282/TB-CSĐT ngày 27/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đã kết luận việc bà Vũ Thị

H bị thương 2% là hoàn toàn do Hoàng Thị N gây ra. Bản thân chị Hoàng Thị N cũng thừa nhận là có đánh bà H. Tuy hành vi của chị N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng hành vi gây thương tích cho bà H là hành vi trái, hậu quả làm bà H bị tổn hại 2% sức khỏe, lỗi hoàn toàn thuộc về chị N. Do đó, chị N phải chịu hoàn toàn trách nhiệm dân sự đối với thương tích đã gây ra cho bà H. Như vậy bà H yêu cầu chị N bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ.

[4]. Về mức bồi thường thiệt hại:

Theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự và hướng dẫn tại phần II nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, thì các khoản mà bà Vũ Thị H yêu cầu là có cơ sở. Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ vụ án và hoàn cảnh thực tế thì việc bà Vũ Thị H yêu cầu chị N phải bồi thường tổng số tiền 30.950.000đ (Ba mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) là quá cao so với thiệt hại mà bà H phải chịu. Do đó, HĐXX chỉ chấp nhận cho bà H những khoản sau.

1. Tiền thuê xe đi điều trị là 500.000đ, số tiền này là phù hợp với giá thị trường cũng như đoạn đường mà bà H phải di chuyển khi đi điều trị.

2. Tiền thuốc theo chỉ định của bác sỹ bà H yêu cầu là 1.200.000đ. Tuy nhiên bà H không xuất trình được hóa đơn, chứng từ tiền thuốc của bác sỹ nên HĐXX chỉ chấp nhận bằng 50% khoản tiền trên là 600.000đ

3. Tiền chụp cắt lớp và chụp chiếu là 850.000đ. Đây là khoản tiền hợp lý trong quá trình điều trị và cũng đã được chỉ định của bác sỹ trong hồ sơ bệnh án, nghĩ nên chấp nhận khoản tiền này.

4. Tiền thu nhập bị mất trong 07 ngày nằm viện là 200.000đ/1 ngày, khoản này bằng $7 \times 200.000đ = 1.400.000đ$. Bà H hiện đang làm nghề buôn bán, đây là thu nhập trung bình của địa phương và cũng phù hợp với công việc hiện tại của bà H nên yêu cầu này được chấp nhận.

- Đối với tiền công người chăm sóc trong 07 ngày bà H nằm viện. Xét thấy bà H chỉ bị thương tật có mức độ, không nhất thiết cần người chăm sóc. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã yêu cầu bà H cung cấp cho Tòa án xác nhận thu nhập của người chăm sóc cho bà trong quá trình nằm viện nhưng bà H không cung cấp được nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của bà H.

- Đối với yêu cầu bồi thường tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện là 10.000.000đ. Theo chỉ định của bác sỹ trong hồ sơ bệnh án thì chế độ sau khi ra viện chỉ cần nghỉ ngơi tại nhà, tăng cường dinh dưỡng và vận động nhẹ nhàng. Do đó, bà H yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000đ xét thấy là không phù hợp. HĐXX chỉ chấp nhận cho bà H số tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau khi ra viện là 1.000.000đ

- Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần bà H yêu cầu là 10 tháng lương cơ sở, khoản này bằng $10 \times 1.490.000đ = 14.900.000đ$. Xét thấy, bà H chỉ bị thương tích là 2% nên yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần với mức 10 tháng lương cơ sở là quá cao. HĐXX chỉ chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà H là 2 tháng lương cơ sở, khoản này bằng $2 \times 1.490.000đ = 2.980.000đ$.

* Như vậy, tổng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà H được chấp nhận là 7.330.000đ (Bảy triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

[5] Về án phí: Do yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà H được chấp nhận nên buộc chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Số tiền này bằng $7.330.000đ \times 5\% = 366.000đ$ (Ba trăm sáu sáu nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 482, khoản 1 Điều 147 BLTTDS; Khoản 1 Điều 584, 590 BLDS năm 2015; điểm d Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị H. Buộc chị Hoàng Thị N phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Vũ Thị H số tiền là 7.330.000đ (Bảy triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe được thi hành ngay, mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Từ khi bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe, hàng tháng chị N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Buộc chị Hoàng Thị N phải chịu số tiền 366.000đ (Ba trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) án phí DSST. Bà H không phải chịu án phí DSST với phần yêu cầu của bồi thường thiệt hại mà không được Tòa án chấp nhận.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bà Vũ Thị H và chị Hoàng Thị Ng. Bà H và chị N có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Văn Quân